

Bản án số: 27/2020/HSST
Ngày: 04/06/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Thanh Quốc**

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Dương Văn Nghiêm**

2. Ông **Phan Văn Thiện**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Huỳnh Thanh Xuân** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn tham gia phiên tòa: Ông **Lê Thanh Đồi** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2020/HSST ngày 23 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2020/QĐXXST – HS ngày 12/5/2020 đối với bị cáo:

Trương V Th, sinh năm: 1954.

Nơi cư trú: Khu vực Hòa Th A, phường Th H, quận Ô M, thành phố Cần Thơ.

Nghề nghiệp: Kinh doanh. Trình độ V hóa: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Cha: Trương V Kh (sống); Mẹ: Châu Thị M (sống); Vợ: Trần Thị Kim Ph. Con: Có 05 người. Anh chị em ruột: có 06 người em.

Tiền sự: Ngày 18 tháng 12 năm 2018 bị cáo bị Th tra bộ Nông Nghiệp và phát triển nông thôn ra Quyết định số:1015/QĐ – XPVPHC ngày 18 tháng 12 năm 2018 xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực giống cây trồng.

Tiền án: không.

Bị cáo Trương V Th đang bị áp dụng pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Nguyễn Th Đ**. sinh năm 1964.

Nơi cư trú: Ấp Trường Đ A, xã T Th, huyện Phong Đ, thành phố C Th (có mặt).

Giám định viên:

1. Ông **Lê V Th** - Trưởng phòng Th tra kiểm tra số 01, Cục thuế thành phố Cần Thơ (có mặt).
2. Ông **Phạm M T** - Chuyên viên phòng Th tra kiểm tra số 01, Cục thuế thành phố C T (có mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Trương V Th bị Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngày 25/6/2019 Phòng Cảnh sát kinh tế, Công an thành phố Cần Thơ kết hợp với Công an phường Thới H, quận Ô M, thành phố C Th tiến hành khám xét nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính là chỗ ở và khám xét nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính tại cơ sở kinh doanh và sản xuất lúa giống An Giang Hai Th (Cơ sở Hai Th) do Trương V Th làm chủ cơ sở, tại địa chỉ: 837/3 Khu vực Hòa Thạnh A, phường Thới Hòa, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ theo Quyết định số 2591/QĐ – KNCGTVPT ngày 25/6/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ và Quyết định 560/QĐ – KNCGTVPT ngày 25/6/2019 của Trưởng phòng cảnh sát kinh tế, Công an thành phố Cần Thơ. Kết quả kiểm tra phát hiện Cơ sở Hai Th có hành vi sản xuất lúa giống Đài Thơm 8, OM 5451, OM18, IR 50404, VD 20, OM 4218 nhưng không xuất trình được giấy chứng nhận công nhận về sản xuất lúa giống và không có quy trình sản xuất lúa giống, không có công bố hợp quy và hợp đồng chuyên giao sản xuất lúa giống đã được bảo hộ với số lượng 208.300kg lúa giống và phương tiện gồm: Lúa giống thành phẩm: Đài thơm 8, OM 18, IR 50404, OM 4218 với tổng số lượng: 193.800kg; Lúa nguyên liệu làm giống các loại: Đài Thơm 8, IR 50404, VD 20, tổng số lượng: 14.500kg; Bao bì đựng lúa giống các loại: số lượng 7.243 cái; 01 máy sàn làm sạch và phân loại hạt; 02 máy may bao; 01 bao đựng con dấu dùng để đóng tên lúa giống và hạn sử dụng; 01 thùng catton đựng chứng từ sổ sách.

Kết quả kiểm tra và thu thập tài liệu chứng minh thời gian từ ngày 27/10/2018 đến ngày 25/6/2019, Cơ sở Hai Th đã bán lúa giống thành phẩm ra thị trường số lượng 625.552kg = 6.307.802.500 đồng. Lúa giống thành phẩm do cơ sở Hai Th mua của các cơ sở khác về bán lại kiếm lời 242.961kg = 2.739.716.900đồng. Lúa giống nguyên chủng do cơ sở Hai Th mua của các cơ sở khác về bán lại cho nông dân gieo trồng để nhân giống 40.955kg = 647.954.000đồng. Tổng số lúa bán ra thị trường 909.468kg với số tiền 9.695.473.400đồng nhưng Th không nộp hồ sơ khai thuế và nộp thuế nên tiến hành niêm phong tang vật và phương tiện để trưng cầu giám định.

Kết luận giám định của Giám định viên tư pháp thuộc Cục thuế thành phố Cần Thơ ngày 02/8/2019 kết luận: Cơ sở An Giang Hai Th hoạt động kinh

doanh từ tháng 10/2018 không đăng ký kê khai nộp thuế, số tiền trốn thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân, thuế môn bài phát sinh phải nộp là 113.555.391 đồng.

Đây là hành vi trốn thuế theo quy định tại khoản 1, Điều 108 Luật quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006. Tổng số tiền trốn thuế là: 113.555.391 đồng.

Ngày 21/8/2019 phòng cảnh sát kinh tế, Công an thành phố Cần Thơ ban hành kiến nghị khởi tố số 462/KN – PC03 và Quyết định chuyển hồ sơ vụ vi phạm hành chính có dấu hiệu tội phạm để truy cứu trách nhiệm hình sự số 463/QĐ – CHS cùng ngày đến Công an quận Ô Môn xử lý theo thẩm quyền.

Những vật chứng kèm theo gồm:

12 quyền phiếu xuất kho, 07 quyền sổ tay mua bán lúa, 09 phiếu nghiệm thu sấy lúa, 12 tờ nộp tiền, 06 phiếu giao nhận in ấn bao bì.

Đối với vật chứng còn lại được Công an thành phố Cần Thơ đề nghị đến Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ xử lý theo thủ tục xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm hành chính.

Quá trình điều tra, Trương V Th khai nhận: Có đăng ký kinh doanh, hộ kinh doanh số 57E8112942/HKD cấp ngày 06/09/2012 và làm đại lý buôn bán lúa giống cho công ty Bình Đức ở An Giang (nay là tập đoàn Lộc Trời). Ngày 23/03/2018 đăng ký kinh doanh theo hình thức hộ gia đình lấy tên là cơ sở kinh doanh – sản xuất lúa giống An Giang Hai Th tại địa chỉ số 837/3 khu vực Hòa Thạnh A, phường Thới Hòa, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ nhưng không đăng ký hồ sơ khai thuế và nộp thuế. Th tổ chức hoạt động sản xuất lúa giống và bán ra thị trường cho nông dân gieo trồng với phương thức thủ đoạn như sau:

Th thuê Công ty lương thực S H, địa chỉ: Lô 18, khu công nghiệp Trà Nóc, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ và Công ty cổ phần thương mại và sản xuất bao bì Ánh Sáng, địa chỉ: khu phố 2, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh sản xuất và in ấn nhãn bao bì đứng lúa giống với nhãn hàng hóa lúa giống cấp xác nhận 01 của cơ sở kinh doanh và sản xuất lúa giống An Giang Hai Th, địa chỉ: 837/3 khu vực Hòa Thạnh A, phường Th H, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, đến tháng 2/2019 Th tự ý đặt thêm bao bì mang tên Công ty sản xuất kinh doanh lúa giống Kha Nông, địa chỉ 110/5 ấp Bình Trung Nhất, xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang; cơ sở kinh doanh và sản xuất lúa giống An Giang Tư Lợi, địa chỉ: Chợ Nóc bằng, Thới Xuyên, Thới Đông, Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ và bao bì in chữ: Lúa đặc sản, tên lúa và số điện thoại 0939311605, không có cơ sở sản xuất và địa chỉ, dùng để đựng lúa giống nhưng thực tế chỉ sản xuất tại cơ sở Hai Th và các tên cơ sở Kha Nông, Tư Lợi không có trụ sở thực tế tại địa chỉ ghi trong bao bì. Sau đó Th đi mua lúa giống nguyên chủng và xác nhận của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên nông nghiệp Cờ Đỏ, Viện lúa Đồng Bằng sông Cửu Long, công ty Hoa Tiên và Đại lý lúa giống Mỹ Thành về bán lại cho nông dân ở An Giang và Cần Thơ gieo trồng để nhân giống và thỏa thuận miệng mua lại lúa thương phẩm vận

chuyển về thuê lò sấy của Nông trường Sông Hậu để sấy khô. Sau đó vận chuyển về cơ sở sàn lọc và đóng bao thành lúa giống thành phẩm mang tên các giống lúa đang được bảo hộ như Đài Thơm 8; OM 5451, OM 380, OM 4900 và 02 giống cộng đồng IR 50404, Jasmine 85 bán lại cho các Đại lý và nông dân các tỉnh An Giang, Kiên Giang, Đồng Tháp, Sóc Trăng, Hậu Giang và Cần Thơ để gieo xạ với giá từ 9.500 đồng đến 12.000đồng. Tổng số lúa bán ra thị trường 909.568kg với số tiền 9.695.473.400đồng nhưng Th không nộp hồ sơ khai thuế. Ngày 25/6/2019 bị khám xét thu giữ vật chứng nên ngày 29/8/2019 mới đăng ký hồ sơ khai thuế và nộp thuế cho đến nay.

Ngày 18/11/2019 Chi cục thuế quận Ô Môn ban hành công V số 876/CV – CCT trả lời xác minh hồ sơ khai thuế: Theo hồ sơ đăng ký thuế của ông Trương V Th. Thời gian từ ngày 27/10/2018 đến ngày 25/06/2019 ông Trương V Th chưa đăng ký thuế và chưa nộp thuế tại chi cục thuế quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

Ngày 18/9/2019 Trương V Th đã nộp số tiền 113.555.391đồng vào ngân sách Nhà nước để khắc phục hậu quả.

Tại Bản cáo trạng số: 23/CT-VKS – OM ngày 16 tháng 3 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn đã truy tố Trương V Th có hành vi phạm tội và lý lịch như trên ra trước Tòa án nhân dân quận Ô Môn để xét xử về tội “Trốn thuế” theo điểm a khoản 1 Điều 200 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng.

Giám định viên ông Lê V Thắng và ông Phạm Minh Trí trình bày:

Ông Thắng và ông Trí là giám định viên cục thuế thành phố Cần Thơ được lãnh đạo phân công giám định vụ án này. Căn cứ vào Quyết định trưng cầu giám định số: 104/QĐ – TCGĐ ngày 22/7/2019 của phòng cảnh sát kinh tế - công an thành phố Cần Thơ và các tài liệu, chứng cứ do cơ quan điều tra cung cấp giám định viên kết luận:

Cơ sở An Giang Hai Th hoạt động kinh doanh từ tháng 10/2018 không đăng ký kê khai nộp thuế, số tiền trốn thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân, thuế môn bài phát sinh phải nộp là 113.555.391đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn trình bày lời luận tội vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng. Đồng thời phân tích những tình tiết, giảm nhẹ đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a Khoản 1 Điều 200, điểm b, i, s khoản 1 điều 51, điều 38 bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án tù 06 tháng đến 09 tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo từ 20.000.000đồng đến 30.000.000đồng.

Vật chứng thu giữ trong vụ án đề nghị áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu lưu hồ sơ: 12 quyển phiếu xuất kho, 07 quyển sổ tay mua bán lúa, 09 phiếu nghiệm thu sấy lúa, 12 tờ giấy nộp tiền, 06 phiếu giao nhận in ấn bao bì.

Đối với vật chứng còn lại được Công an thành phố Cần Thơ đề nghị đến Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ xử lý theo thủ tục xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm hành chính.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về căn cứ buộc tội: Hành vi kinh doanh không nộp hồ sơ đăng ký, kê khai thuế, không nộp hồ sơ thuế để bị cáo Trương V Th trốn thuế 113.555.391 đồng được chứng minh qua lời khai của bị cáo tại phiên tòa, các tài liệu đã được cơ quan điều tra truy tố thu thập được. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm tới lợi ích của Nhà Nước. Tiền nộp ngân sách Nhà nước. Hành vi thực hiện của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trốn thuế*” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 200 Bộ luật hình sự.

Về năng lực chịu trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định pháp luật.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn truy tố bị cáo Trương V Th theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật và có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Thuế là khoản thu bắt buộc mang tính cưỡng chế bằng sức mạnh của nhà nước mà các tổ chức, cá nhân có nghĩa vụ phải nộp vào ngân sách nhà nước khi có đủ những điều kiện nhất định. Các khoản thu này không mang tính đối giá và hoàn trả trực tiếp cho người nộp thuế. Một cá nhân khi có thu nhập đến ngưỡng chịu thuế tự kê khai nộp thuế hoặc bị khấu trừ thuế tại nguồn trước khi nhận thu nhập. Do vậy, trong quan hệ pháp luật thuế, mỗi cá nhân cũng phải có một số quyền và nghĩa vụ nhất định trong việc bảo đảm thu thuế cho Ngân sách nhà nước, bảo vệ lợi ích chính đáng của mỗi cá nhân, mọi hành vi xâm phạm đến lợi ích Nhà nước đều bị pháp luật nghiêm khắc trừng trị. Nhà nước ta đã có những chính sách, tuyên truyền pháp luật về quyền và nghĩa vụ của người nộp thuế, cũng như thông qua các phương tiện thông tin đại chúng để tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân được biết để thực hiện đúng. Bản thân bị cáo kinh doanh thì bị cáo buộc phải am hiểu những quy định về thuế, nhưng bị cáo đã không tuân thủ đúng quy định, trách nhiệm của người kinh doanh, làm tròn nghĩa vụ nộp thuế cho Nhà nước vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo học tập cải tạo, trở thành công dân tốt, chấp hành pháp luật.

Mục đích phạm tội của bị cáo cũng vì muốn có nhiều tiền mà không phải nộp thuế cho Nhà nước do đó ngoài hình phạt chính cần phạt tiền bổ sung mới đảm bảo tính răn đe bị cáo và phong ngừa chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải. Bị cáo đã có khắc phục hậu quả, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự 2015, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tịch thu lưu hồ sơ vụ án 12 quyển phiếu xuất kho, 07 quyển sổ tay mua bán lúa, 09 phiếu nghiệm thu sấy lúa, 12 tờ giấy nộp tiền, 06 phiếu giao nhận in ấn bao bì.

Đối với vật chứng còn lại được Công an thành phố Cần Thơ đề nghị đến Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ xử lý theo thủ tục xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm hành chính.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: **Trương V Th** phạm tội “Trôn thuế”.

Áp dụng: Điểm a Khoản 1 Điều 200; Điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Trương V Th** 06(sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Bị cáo nộp phạt 20.000.000đồng (hai chục triệu đồng) khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Vật chứng thu giữ trong vụ án, áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự:

Tịch thu lưu hồ sơ: 12 quyển phiếu xuất kho, 07 quyển sổ tay mua bán lúa, 09 phiếu nghiệm thu sấy lúa, 12 tờ giấy nộp tiền, 06 phiếu giao nhận in ấn bao bì.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Ô Môn;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- Công an quận Ô Môn;
- Chi cục THADS Q. Ô Môn;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Bùi Thanh Quốc